TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ H** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HNGĐ – ST
Ngày: 18-01-2023
V/v tranh chấp "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:** Ông Võ Phương Quang
***Các Hội thẩm nhân dân*:**
1. Ông Phan Á
2. Ông Phan Văn Siêng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Tuyết Mai – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Bình Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, tỉnh Bình Định tham gia phiên toà*:* Bà Nguyễn Thị Khánh Ly – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2023 tại Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 599/2022/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 269/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1992 (yêu cầu giải quyết vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Đắc H, sinh năm 1989 (vắng mặt lần hai không lý do)

Địa chỉ: Thôn C, xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

+ Theo đơn khởi kiện và trình bày của nguyên đơn, chị Nguyễn Thị T xác định: Chị và anh Nguyễn Đắc H kết hôn năm 2009, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hoài Phú, thị xã H, tỉnh Bình Định theo quy định pháp luật. Trong cuộc sống chung, giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Anh H không lo làm ăn, không có trách nhiệm với gia đình, thường xuyên cờ bạc, nhậu nhẹt. Vợ chồng đã không sống chung với nhau được một thời gian.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Hữu H, sinh ngày 24/6/2010 và Nguyễn Hữu T, sinh ngày 28/3/2017. Khi ly hôn, chị T yêu cầu nuôi hai con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn vẫn vắng

mặt không có lý do nên không có lời khai.

+ Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, tỉnh Bình Định: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là phù hợp quy định của pháp luật.

Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị T, chị T được ly hôn anh Nguyễn Đắc H. Giao hai con chung tên Nguyễn Hữu H, sinh ngày 24/6/2010 và Nguyễn Hữu T, sinh ngày 28/3/2017 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của chị T, không yêu cầu anh H cấp dưỡng cho con; về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết; Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị T có đơn yêu cầu tòa án giải quyết ly hôn, tranh chấp về nuôi con giữa chị với anh Nguyễn Đắc H. Anh H có hộ khẩu thường trú tại thị xã H, tỉnh Bình Định. Do đó, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Bình Định.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị T có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn, anh Nguyễn Đắc H vắng mặt.

Đối với việc vắng mặt của anh Nguyễn Đắc H: Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh H vẫn vắng mặt tại các buổi làm việc và xét xử tại Tòa. Việc vắng mặt này của anh H là cố ý. Do đó, anh H phải chịu trách nhiệm về việc vắng mặt, không khai báo của mình. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự còn lại.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Đắc H kết hôn năm 2015, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định là hôn nhân hợp pháp. Theo chị T, nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do anh H không có trách nhiệm với gia đình, thường xuyên nhậu nhẹt bê tha. Do đó, vợ chồng thường mâu thuẫn, cãi vả. Những mâu thuẫn giữa vợ chồng chị là ngày càng trầm trọng và không thể hàn gắn được. Hiện tại, chị T và anh H sống mỗi người một nơi. Tình trạng này kéo dài đã được một thời gian.

Hội đồng xét xử thấy rằng hôn nhân trên thực tế giữa chị T và anh H là không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị T là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.2] Về con chung: Con chung của chị T và anh H là hai cháu Nguyễn Hữu H và Nguyễn Hữu T hiện đang sống chung với chị T. Hai cháu Hoài và Thanh còn nhỏ và từ nhỏ cháu, các cháu đã chung sống với mẹ, nghĩ nên tiếp tục giao các cháu cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[2.3] Về cấp dưỡng cho con: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị T, không yêu cầu anh Nguyễn Đắc H cấp dưỡng cho con.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

[2.5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng sung công quỹ Nhà nước.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị T. Chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Nguyễn Đắc H.

2/ Về con chung: Giao hai con chung tên Nguyễn Hữu H, sinh ngày 24/6/2010 và Nguyễn Hữu T, sinh ngày 28/3/2017 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng.

3/ Về cấp dưỡng cho con: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị T, không yêu cầu anh Nguyễn Đắc H cấp dưỡng cho con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

4/ Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

5/ Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T nộp 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

Chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000145 ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã H, tỉnh Bình Định.

6/ Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ để Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

7/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2, Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30, Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã H;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã H;
- Ủy ban nhân dân xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định (Giấy CNKH số 78/2009, ngày 19/10/2009)
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Võ Phương Quang

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Phan Á **Trương Thị Diện** **Võ Phương Quang**